

Số: 135/2024/QĐCNTTLH

Yên Sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật
Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Đặng Thị N và anh Phạm Xuân L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn
của chị Đặng Thị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Đặng Thị N**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Anh **Phạm Xuân L**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm
2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị N
và anh Phạm Xuân L (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 23/9/2015 quyền
số 01/2015 của UBND xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung: Chị Đặng Thị N và anh Phạm Xuân L xác nhận vợ chồng
có 01 con chung là cháu Phạm Phương A, sinh ngày 05/3/2016.

Anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Phạm Phương A, sinh ngày 05/3/2016 cho anh Phạm Xuân L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đặng Thị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền 500.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, vay nợ, cho vay nợ chung: Chị Đặng Thị N và anh Phạm Xuân L đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Thái Bình;
- Hòa giải viên;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Quan Thị Thu Trang